

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2020/HS-ST
Ngày: 03-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Chân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Quốc Vũ;

2. Bà Hà Mộng Dung.

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị T – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Lương Văn Khang - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2019, tại phòng xử án thuộc trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2020/QĐXXST-HS ngày 20-5-2020 đối với bị cáo:

Lê Minh T, sinh ngày 23-01-1977; tại: Châu Đốc – An Giang; quê quán: Châu Đốc – An Giang; nơi thường trú: đường số 4, khóm M, phường V, thành phố C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hóa: 7/12; giới tính: nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: Cao Đài; con ông Lê Thành L (chết) và bà La Thị Bé H (sinh năm 1955); vợ: Lâm Thị Hồng H (sinh năm 1973); con 02 người, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2008; anh chị em ruột: có 04 người, bị cáo là người thứ hai.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 24/02/2020, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang xử phạt vi phạm hành chính 100.000.000 đồng với hành vi buôn bán hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu vào ngày 27/12/2019. Chưa chấp hành nộp phạt.

Bị cáo bị tạm giam ngày 10/02/2020 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Lê Quang Đ, sinh năm 1971; địa chỉ: số 37 đường số 2, phường A, quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

- Hồ Thị Thúy A, sinh năm 1985; địa chỉ: số 120/5B Trần P, quận N, thành phố Cần Thơ.

Người chứng kiến: Nguyễn Thanh P.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 10/02/2020, lực lượng Công an thành phố Châu Đốc, trên đường tuần tra đến khu vực Bến xe Châu Đốc (khóm Hòa Bình, phường Vĩnh Mỹ, thành phố Châu Đốc), phát hiện, bắt quả tang bị cáo có hành vi vận chuyển hàng cấm, thu giữ 08 thùng giấy, chứa 1.990 bao thuốc lá điều nhập lậu các loại (gồm: 990 bao nhãn hiệu JET; 1.000 bao nhãn hiệu HERO), trên xe ô tô khách, nhãn hiệu MERCEDES BENZ, loại 16 chỗ ngồi, biển số 51B1 - 116.98, do bị cáo điều khiển. Sự việc có sự chứng kiến của ông Nguyễn Thanh P.

Vật chứng thu giữ:

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu HUAWEI - Y7 Pro.2019 của bị cáo, dùng liên lạc nhận vận chuyển hàng cấm; 08 thùng giấy chứa 1.990 bao thuốc lá điều nhập lậu các loại, gồm 990 bao nhãn hiệu JET, 1000 bao nhãn hiệu HERO (đã bàn giao Cơ quan Thi hành án dân sự);

- Xe ô tô khách, nhãn hiệu MERCEDES BENZ, loại 16 chỗ ngồi, biển số 51B1 - 116.98, kèm 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật số KD0709844, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô số 0084722 (đã trao trả cho Lê Quang Đ là chủ sở hữu).

Ngày 13/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Châu Đốc khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lê Minh T.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai: Thuốc lá điều nhập lậu, do người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) thuê vận chuyển từ thành phố Châu Đốc đến Lộ rẽ Rạch Giá, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, giá 160.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Lê Quang Đ khai, ông là chủ sở hữu xe ô tô biển số 51B – 116.98. Ngày 01/12/2019, ông cho bà Hồ Thị Thúy A thuê xe để vận chuyển hành khách với giá 10.000.000 đồng/tháng. Ông không biết việc A cho bị cáo thuê xe và dùng để vận chuyển hàng cấm.

- Bà A có lời khai phù hợp với lời khai của ông Đ về việc thuê xe ô tô biển số 51B – 116.98. Sau khi thuê xe của ông Đ, bà cho bị cáo thuê lại với giá 12.000.000 đồng/tháng. Không biết việc bị cáo dùng xe vận chuyển hàng cấm.

Cáo trạng số 30/CT-VKSCĐ ngày 23 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Lê Minh T về tội

“*Vận chuyển hàng cấm*” theo quy định điểm b khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo có lời khai nhận tội như lời khai đã thể hiện trong hồ sơ vụ án. Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đồng ý theo Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến khác. Bị cáo nói lời sau cùng, xin được giảm nhẹ hình phạt.

Hội đồng xét xử công bố lời khai của ông Đ, bà A và tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội:

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và còn phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng thu giữ; những người làm chứng, liên quan Trần Thanh P, Hồ Thị Thúy A, Lê Quang Đ cùng những tài liệu, chứng cứ khác đã được Cơ quan điều tra thu thập đúng trình tự, thủ tục luật định.

Từ đó, có đủ căn cứ để chứng minh Lê Minh T đã có hành vi vận chuyển hàng cấm, bị bắt quả tang, thu giữ 1.990 bao thuốc lá điều nhập lậu các loại hiệu JET, HERO.

Về nhân thân: Bị cáo nhiều lần bị các cơ quan chức năng trong, ngoài tỉnh xử phạt vi phạm hành chính về các hành vi kinh doanh hàng, vận chuyển hàng hóa là thuốc lá điều nhập lậu; có 01 tiền sự.

Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay xác định: bị cáo thuộc thành phần nhân dân lao động, học lực thấp; ngay từ khi bị bắt, đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, vì vậy được áp dụng tình tiết “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*”, quy định tại s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo chưa có tiền án, phạm tội có khung hình phạt cao nhất là 03 năm tù nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*”, quy định tại điểm i khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ các căn cứ nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 191; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm về tội “*Vận chuyển hàng cấm*”.

Về Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, sung ngân sách nhà nước đối với 01 điện thoại di động, nhãn hiệu HUAWEI - Y7 Pro.2019

Tịch thu, tiêu hủy 08 thùng giấy chứa 1.990 bao thuốc lá điều nhập lậu các loại, gồm 990 bao nhãn hiệu JET, 1000 bao nhãn hiệu HERO.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an nhân dân thành phố Châu Đốc, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại.

[2] Tòa án đã tổng đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng tại phiên tòa, tất cả những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người chứng kiến đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Xét, những người vắng mặt đã có lời khai trong quá trình điều tra, nên việc vắng mặt tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người chứng kiến theo quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

- Về nội dung:

[1] Hành vi phạm tội:

Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa với các nguồn chứng cứ được thu thập trong quá trình điều tra: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản kiểm tra ngày 10/02/2020 (bút lục 01-03), có cơ sở xác định, ngày 10/02/2020, bị cáo có hành vi dùng xe ô tô biển số 51B – 116.98 vận chuyển 1.990 bao thuốc lá điều nhập lậu (trong đó có 990 bao nhãn hiệu JET; 1.000 bao nhãn hiệu HERO). Mục đích vận chuyển thuê cho người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ), khi nhận vận chuyển, bị cáo biết rõ bên trong các thùng giấy là thuốc lá điều nhập lậu.

Như vậy, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, người chứng kiến, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với vật chứng thu giữ trong vụ án.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện với số lượng 1.990 bao. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế đất nước nói chung và địa phương nói riêng. Do đó, có cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Vận chuyển hàng cấm*” được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc đã truy tố.

[2] Về nhân thân:

Bị cáo có 01 tiền sự, ngày 24/02/2020, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang xử phạt vi phạm hành chính 100.000.000 đồng với hành vi buôn bán hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu vào ngày 27/12/2019. Chưa chấp hành nộp phạt.

Ngoài ra, ngày 25/5/2010, Công an quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, xử phạt vi phạm hành chính 2.000.000 đồng, về hành vi kinh doanh hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu; ngày 24/01/2014, Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang, xử phạt vi phạm hành chính 110.000.000 đồng, về hành vi vận chuyển, kinh doanh hàng hóa là thuốc lá điều nhập lậu; ngày 15/01/2018, Công an quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xử phạt vi phạm hành chính 5.000.000 đồng, về hành vi kinh doanh hàng hóa là thuốc lá điều nhập lậu, đã chấp hành nộp phạt.

[3] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có ông ngoại (La T) được Chủ tịch nước tặng thưởng Huy chương Kháng chiến hạng Nhất; thuộc thành phần lao động, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[4] Hình phạt:

Về hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Dù phạm tội lần đầu nhưng bị cáo có 01 tiền sự và nhân thân xấu, liên tục bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi kinh doanh, vận chuyển thuốc lá nhập lậu. Cần áp dụng mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội nhằm mục đích giáo dục, phòng ngừa tội phạm.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Cơ quan điều tra giao trả xe ô tô khách, nhãn hiệu MERCEDES BENZ, loại 16 chỗ ngồi, biển số 51B1 - 116.98, kèm 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật số KD0709844, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô số 0084722 cho chủ sở hữu ông Lê Quang Điền là đúng quy định tại khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 1.990 bao thuốc lá điều nhập lậu gồm 990 bao thuốc lá điều nhãn hiệu Jet, 1.000 bao thuốc lá nhãn hiệu Hero là vật chứng cấm tàng trữ. Xét, tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu HUAWEI Y7 Pro 2019, vỏ máy màu xanh, số IMEI 1: 860475042722945; số IMEI 2: 860475042747959 (đã qua sử dụng) không liên quan đến hành vi phạm tội. Xét, giao trả cho bị cáo.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/3/2020, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Châu Đốc với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Châu Đốc).

[6] Các vấn đề khác: Đối với người thanh niên (không rõ họ, địa chỉ) thuê bị cáo vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm. Theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 191; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Lê Minh T phạm tội "Vận chuyển hàng cấm";

Xử phạt: bị cáo Lê Minh T 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo Lê Minh T được tính kể từ ngày tạm giam 10/02/2020 (mười tháng hai năm hai nghìn không trăm hai mươi).

Căn cứ các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015;

- Tịch thu, tiêu hủy 1.990 bao thuốc lá điều nhập lậu gồm 990 bao thuốc lá điều nhãn hiệu Jet, 1.000 bao thuốc lá nhãn hiệu Hero.

- Giao trả cho bị cáo Lê Minh T 01 (một) điện thoại di động hiệu HUAWEI Y7 Pro 2019, vỏ máy màu xanh, số IMEI 1: 860475042722945; số IMEI 2: 860475042747959 (đã qua sử dụng).

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/3/2020, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Châu Đốc với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Châu Đốc).

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Lê Minh T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm. Riêng thời hạn kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND thành phố (2);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục THADS thành phố (1);s
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Quang Chân